

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: **219/2018/HS-ST**

Ngày: 04-9-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Trọng Tâm

Ông Lê Đình Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Minh T, tên gọi khác: Đen, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1996, tại tỉnh KG; Nơi cư trú: Số 82/9 M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Phú M, sinh năm 1973 và bà Trương Thị Thu H, sinh năm 1976; Có vợ là H'T Hmok và 01 con, sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 28/5/2018, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng.

1. Chị Phan Đặng Triều T; sinh năm: 1994

Nơi cư trú: 98/12 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1958

Nơi cư trú: TDP 11, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh T là đối tượng nghiện ma túy đá, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 27/5/2018, T đi bộ một mình đến đường Y Nuê, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp người tên Tèo (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với số tiền 900.000 đồng. Sau đó T mang về chia ra thành 11 gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho con nghiện với giá từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ ngày 28/5/2018, T cất giấu 11 gói ma túy đá vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi đến phòng trọ của chị Phan Đăng Triều T, trú tại số 01 hẻm 151 đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, T lấy một ít ma túy ra và cùng một số người bạn sử dụng, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc 11 gói nylon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 507/GĐMT-PC54 ngày 01/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 11 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **0,8524 gam**, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 230/CT-VKS ngày 10/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Phạm Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Minh T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,8052 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 507/GĐMT của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và 01 chai thủy tinh gắn ống tròn thủy tinh là tang vật của vụ án.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model RM 1133, số Imei: 358906071320341 là tài sản của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo: Vào khoảng 11 giờ ngày 28/5/2018 tại phòng trọ số 01, hẻm 151 đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bị cáo Phạm Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,8524 gam ma túy loại Methamphetamine, chia thành 11 gói nhỏ nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phạm Minh T theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định nghiêm ngặt của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Bị cáo biết tác hại của ma túy, việc mua bán bị nghiêm cấm, song để có tiền phục vụ cho việc nghiện hút của bản thân, bị cáo đã có hành vi mua 0,8524 gam ma túy loại Methamphetamine, mang về chia thành 11 gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[2.3] Đối với chị Phan Đăng Triều T là người ở chung phòng trọ với bị cáo, chị Tiên không biết việc bị cáo cất giấu ma túy để bán. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý là phù hợp.

[2.4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Minh T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[2.5] Đối với nguồn gốc ma túy, T khai nhận mua của đối tượng tên Tèo. Do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tách hành vi bán trái phép chất ma túy của Tèo ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[2.6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,8052 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 507/GĐMT của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B và 01 chai thủy tinh gắn ống tròn thủy tinh là tang vật của vụ án.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model RM 1133, số Imei: 358906071320341 là tài sản của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[2.7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T **02 năm 06 tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt (ngày 28/5/2018).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,8052 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 507/GĐMT của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và 01 chai thủy tinh gắn ống tròn thủy tinh là tang vật của vụ án.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model RM 1133, số Imei: 358906071320341 là tài sản của bị cáo Tuấn không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2018 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

* **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Kim Cúc